TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:164/2022/HNGĐ-ST Ngày 23-5-2022 V/v ly hôn	

NHÂNDANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phương.

2. Ông Nguyễn Văn Tôn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Ngày 23tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022, về việc ly hôn theoQuyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022,giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Tô Thị Hồng H, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn T1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn C, sinh năm 1952; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 4 năm 2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụán,nguyên đơn bà Tô Thị Hồng H trình bày: Bà và ông Nguyễn C sống chung với nhau từ năm 1972 nhưng không đăng ký kết hôn. Vợ chồng bà chung sống hạnh phúc. Đến năm 1992 thì ông C nói muốn đi làm ăn xa nhưng không nói rõ đi đâu. Tù năm 1992 đến nay ông C không có liên lạc gì với gia đình. Bà và các con đã nhiều lần đăng tin để tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của ông C. Năm 2021, bà đã làm thủ tục tuyên bố ông C mất tích. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông C.

Về con chung: Bà và ông C có 06 người con chung gồm Nguyễn P, sinh năm 1984, Nguyễn G, sinh năm 1979, Nguyễn Thị L, sinh năm 1989, Nguyễn Quang S,

sinh năm 1992, Nguyễn T, sinh năm 1982, Nguyễn M, sinh năm 1986. Hiện các con đã trưởng thành nên bà không có ý kiến, yêu cầu gì.

Về tài sản chung và nợ: Vợ chồng bà không có tài sản chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Tô Thị Hồng H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn C là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông C có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn T1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nêntheo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông C vẫn vắng mặt không có lý do. Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, áp dụng Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông C.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, chỉ có bà H cung cấp tài liệu chứng cứ. Hội đồng xét xử chỉ căn cứ vào những tài liệu chứng cứ này và kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án để giải quyết vụ án.

[4] Về hôn nhân: Bà Tô Thị Hồng H và ông Nguyễn C không đăng ký kết hôn nhưng ông bà sống chung trước ngày 03 tháng 01 năm 1987 nên áp dụng Mục 3 Nghị Quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội quy định về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục về ly hôn của Luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của bà H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông C đã được tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 13/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước. Việc bà H yêu cầu ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[5] Về quan hệ con chung: Bà H, ông C có 06 con chung là Nguyễn G, sinh năm 1979, Nguyễn T, sinh năm 1982, Nguyễn P, sinh năm 1984, Nguyễn M, sinh năm 1986, Nguyễn Thị L, sinh năm 1989, Nguyễn Quang S, sinh năm 1992. Hiện các con đã trên 18 tuổi nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản chung và nợ:Bà H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tạiĐiều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án, bà Tô Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 2 Điều 56; Mục 3 Nghị Quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Cho bà Tô Thị Hồng H được ly hôn ông Nguyễn C.

2. Bà Tô Thị Hồng H được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà H 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu tiền số0006044ngày16 tháng 02 năm 2022 củaChi cục Thi hànhán dân sự huyện Tuy Phước.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Quyên